

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

[TỔNG HỢP TIẾNG TRUNG 1]

Mã học phần: GEC33041 – Số tín chỉ: 04

Dùng cho ngành: Ngôn ngữ Anh
Chuyên ngành: Anh-Trung
Điều kiện tiên quyết: Không
Hình thức đào tạo: Trực tiếp/trực tuyến
Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại Ngữ

1. Mô tả chung về học phần

Đào tạo cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Ngôn ngữ Anh-Trung trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, kiến thức, kỹ năng, tác phong nghề nghiệp, có sức khỏe tốt và khả năng thích ứng cao để làm việc hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn có sử dụng tiếng Trung Quốc, đáp ứng đòi hỏi của thị trường lao động và nhu cầu hội nhập quốc tế của đất nước.

Học phần tổng hợp tiếng Trung 1 góp phần đạt chuẩn đầu ra A2, B1, B3, C3, C4 của CCĐT cử nhân Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Anh-Trung trường Đại học QL và CN Hải Phòng. Học phần Tổng hợp Tiếng Trung 1 nhằm giúp người học:

- G1: Nắm vững kiến thức ngữ âm tiếng Hán, có khả năng phân biệt âm và ngữ điệu, nói lưu loát và phát âm chuẩn, đọc đúng ngữ âm, ngữ điệu các bài đọc.
- G2: Có kiến thức từ vựng phong phú theo các chủ đề, hiểu biết cơ bản về ngôn ngữ, văn hóa Trung Quốc, hiểu ý nghĩa của các câu ngắn ngữ, thành ngữ, danh ngôn tiếng Hán trong học phần.
- G3: Nắm vững và sử dụng chuẩn xác các hiện tượng ngữ pháp được học để vận dụng đặt câu, viết đoạn văn và làm các bài tập có liên quan.
- G4: Vận dụng tốt bốn kỹ năng nghe – nói – đọc – viết, biết cách đặt câu, nối câu, dựng đoạn để có đoạn văn hoàn chỉnh; kể lại sự việc; có khả năng biểu đạt trong các tình huống giao tiếp khác nhau,...
- G5: Có khả năng vận dụng tốt kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin để hỗ trợ môn học chuyên ngành.
- G6: Có khả năng giao tiếp, hợp tác, làm việc nhóm và khả năng tự học, tự nghiên cứu, độc lập tư duy, giải quyết vấn đề.
- G7: Tự tin trong giao tiếp. Biết ứng xử, giao tiếp một cách văn hoá; tôn trọng và yêu quý giảng viên, bạn bè. Nhận thức được tầm quan trọng của học phần và yêu thích, say mê học tập.

2. Chữ viết tắt: G= mục tiêu; a=CĐR kiến thực; b=CĐR kỹ năng; c=CĐR năng lực tự chủ

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Ngôn ngữ Anh-Trung trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng sau khi học xong học phần Tổng hợp tiếng Trung 1 phải đạt những tiêu chuẩn sau:

3.1 Kiến thức

- a1: Có kiến thức, hiểu biết cơ bản về ngôn ngữ, văn hóa Trung Quốc để làm nền tảng cơ bản cho việc nghiên cứu; giải quyết các tình huống giao tiếp và có thể làm việc ở các vị trí khác nhau như biên - phiên dịch viên, hướng dẫn viên du lịch, nhân viên, nghiên cứu viên v.v.; hoặc tham gia học tập ở bậc cao hơn.
- a2: Sử dụng thành thạo cả bốn kỹ năng nghe – nói – đọc – viết tiếng Trung Quốc tương đương trình độ HSK cấp 1

3.2 Kỹ năng

- b1: Có các kỹ năng mềm cơ bản như: kỹ năng giao tiếp, ứng xử, tranh luận, thuyết trình, hợp tác, làm việc nhóm.
- b2: Có kỹ năng giải quyết vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo, có khả năng lập luận, tư duy khoa học, làm việc độc lập.
- b3: Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu để có thể tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức của bản thân, hoàn thành được yêu cầu của học phần cũng như tiếp tục học những học phần tiếp theo và học tập suốt đời.
- b4: Có năng lực sử dụng công nghệ thông tin ở mức độ cơ bản.

3.3 Phẩm chất, thái độ

- c1: Có tinh thần làm việc chủ động, khả năng tự lập trong cuộc sống, khả năng tư duy độc lập, sống có trách nhiệm với cộng đồng, với môi trường.
- c2: Có tinh thần hợp tác, khả năng làm việc đội nhóm; thích ứng với các môi trường làm việc khác nhau, môi trường làm việc có nhiều nền văn hóa.
- c3: Có ý thức học tập và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.
- c4: Tôn trọng thầy cô và bạn bè. Biết ứng xử, giao tiếp một cách văn hoá. Thái độ làm việc nghiêm túc, chuyên nghiệp, biết quản lý, sắp xếp thời gian để hoàn thành công việc đúng hạn, chịu được áp lực công việc và đảm bảo chất lượng công việc..

4. Tài liệu học tập

4.1 Giáo trình chính

[3.1.1.] Trần Thị Thanh Liêm; Giáo trình Hán ngữ tập 1 – quyển thượng; NXB Đại học sư phạm, 2003. (kèm đĩa CD)

3.2. Tài liệu tham khảo

[4.2.1]. Trần Thị Thanh Liêm; *Giáo trình 301 câu đàm thoại tiếng Hoa*; NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2004

[4.2.2]. Trương Văn Giới, Lê Khắc Kiều Lục. *Sổ tay người học tiếng Hoa*; NXB khoa học xã hội, 2012

[4.2.3]. Khoa Ngôn ngữ và Văn hoá Trung Quốc – Đại học Ngoại ngữ, *Bài tập tiếng Trung Quốc cơ sở*, tập 1-2, NXB Đại học quốc gia Hà Nội

[4.2.4]. “*Bài tập luyện viết chữ Hán*”, Khoa Ngôn ngữ và Văn hoá Trung Quốc – Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN. [4.2.5]. Các trang web về hướng dẫn học: <http://gongfubb.com/> ;

<http://www.skycn.com/soft/57544.html> ...

4. Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Tham dự đầy đủ các buổi học theo quy định
- Có đầy đủ tài liệu học tập
- Hăng hái, tích cực tham gia các hoạt động trên lớp.
- Chăm chỉ, chủ động luyện tập để củng cố, nâng cao, mở rộng kiến thức.

5. Nội dung kế hoạch dạy học

Thời lượng: 60 tiết; 03 Tiết/bài

Thời lượng	Nội dung	PPDH và PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu	Phương pháp KTĐGTX và KTĐG việc tự học của sinh viên	KQ cần đạt
03 tiết	<p>Bài 1: 你好</p> <p>1. Ngữ âm: + Thanh mẫu: b, p, m, d, t, n, l, g, k, h + Vận mẫu: a, o, e, i, u, ü, ai, ei, ao, ou + Thanh điệu: Thanh 1, 2, 3, 4 và Biến điệu của thanh 3</p> <p>2. Chữ Hán: + Các nét cơ bản trong chữ Hán. + Quy tắc viết chữ Hán</p> <p>3. Từ mới:</p> <p>4. Bài khóa: Xin chào</p> <p>5. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về hệ thống ngữ âm trong tiếng Hán; hướng dẫn lý thuyết về các nét cơ bản trong chữ Hán, quy tắc viết chữ Hán và dạy ý nghĩa, cách đọc, cách viết và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài; hướng dẫn cách chào hỏi trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề chào hỏi.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 1, chuẩn bị bài 2, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google, youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề chào hỏi; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề chào hỏi, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, tự tin sử dụng kiến thức đã học để giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 2: 汉语不太难</p> <p>1. Ngữ âm: + Vận mẫu: an, en, ang, eng, ong + Thanh điệu: Thanh nhẹ Nửa thanh 3-4 Biến điệu của thanh 3</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Bài khóa: Tiếng Hán không khó lắm</p> <p>4. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về hệ thống ngữ âm trong tiếng Hán; hướng dẫn cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài; hướng dẫn cách hỏi thăm về công việc và học tập trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề hỏi thăm về công việc và học tập</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 2, chuẩn bị bài 3, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề hỏi thăm về công việc và học tập; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại chủ đề hỏi thăm về công việc và học tập, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, tự tin tin sử dụng kiến thức đã học để giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	---	---	---	--

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 3: 谢谢</p> <p>1. Ngữ âm: Thanh mẫu: j q Vận mẫu: i, ia, ie, iao, iou (iu), ian, iang, in, ing, iong, ü, üe, üan, ün, Biến điệu của 丕 (bù)</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Bài khóa: Cảm ơn</p> <p>4. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về hệ thống ngữ âm trong tiếng Hán; hướng dẫn cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài; hướng dẫn cách hỏi thăm đi đâu và cảm ơn, tạm biệt trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề hỏi thăm đi đâu và cảm ơn, tạm biệt</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 3, chuẩn bị bài 4, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề hỏi thăm đi đâu và cảm ơn, tạm biệt; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề hỏi thăm đi đâu và cảm ơn, tạm biệt, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, tự tin tin sử dụng kiến thức đã học để giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	--	---	--	--

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 4: 你去哪儿</p> <p>1. Ngữ âm: Thanh mẫu: z c s Vận mẫu: i er ua uo uai uei(ui) uan uen(un) uang ueng er hóa</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Bài khóa: Bạn đi đâu đấy</p> <p>4. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về hệ thống ngữ âm trong tiếng Hán; hướng dẫn cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài; hướng dẫn cách hỏi thăm đi đâu và cảm ơn, tạm biệt trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề hỏi thăm đi đâu và cảm ơn, tạm biệt</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 4, chuẩn bị bài 5, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề hỏi thăm đi đâu và cảm ơn, tạm biệt; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề hỏi thăm đi đâu và cảm ơn, tạm biệt, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, tự tin tin sử dụng kiến thức đã học để giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	--	---	--	--

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 5: 这是什么书</p> <p>1. Ngữ âm: Thanh mẫu: zh ch sh r Vận mẫu: i</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Bài khóa: Đây là sách gì</p> <p>4. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về hệ thống ngữ âm trong tiếng Hán; hướng dẫn cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài; hướng dẫn cách giới thiệu làm quen, hỏi tham về sách báo, tạp chí. trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề giới thiệu làm quen, hỏi tham về sách báo, tạp chí.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 5, chuẩn bị bài 6, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google, youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề giới thiệu làm quen, hỏi thăm về sách báo, tạp chí; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề giới thiệu làm quen, hỏi tham về sách báo, tạp chí, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	--	--	---	--

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 6: 这是王老师</p> <p>1. Ngữ âm: Ôn luyện ngữ âm</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Bài khóa: Đây là thầy giáo Vương</p> <p>4. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về hệ thống ngữ âm trong tiếng Hán; hướng dẫn cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài; hướng dẫn cách giới thiệu làm quen, tiếp khách trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề giới thiệu làm quen, tiếp khách.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 6, chuẩn bị bài 7, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google, youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề giới thiệu làm quen, tiếp khách; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề giới thiệu làm quen, hỏi tham về sách báo, tạp chí, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	---	---	--	--

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 7: 我学习汉语</p> <p>1. Ngữ âm: Ôn luyện ngữ âm</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Bài khóa: 我学习汉语</p> <p>4. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết ôn luyện về hệ thống ngữ âm trong tiếng Hán; hướng dẫn cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài; hướng dẫn cách hỏi thăm họ tên, quốc tịch, học ngoại ngữ gì trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề hỏi thăm họ tên, quốc tịch, học ngoại ngữ gì.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 7, chuẩn bị bài 8, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google, youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề hỏi thăm họ tên, quốc tịch, học ngoại ngữ gì; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề hỏi thăm họ tên, quốc tịch, học ngoại ngữ gì, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	--	--	---	--

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 8: 你吃什么 1. Ngữ âm: biến điệu của yi (→) 2. Từ mới: 3. Bài khóa: 你吃什么4.B ài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về ngữ âm trong tiếng Hán; hướng dẫn cách đọc, cách vng, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài; hướng dẫn cách giao tiếp về chủ đề ăn uống trong tiếng Trung Quốc; - Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu, - Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề ăn uống - PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 8, chuẩn bị bài 9, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,... - Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề ăn uống; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề ăn uống, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập hỗ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	--	--	--	---

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 9: 苹果一斤多少钱</p> <p>1. Ngữ âm: Ôn luyện ngữ âm</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Bài khóa: 苹果一斤多少钱</p> <p>4. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết ôn tập về hệ thống ngữ âm trong tiếng Hán; hướng dẫn cách đọc, cách vng, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài; hướng dẫn cách giao tiếp về chủ đề mua bán trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề mua bán.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 9, chuẩn bị bài 10, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề mua bán; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề mua bán, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	--	---	--	---

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 10: 我换人民币 1. Ngữ âm: Biến điệu của 3 thanh ba đi liền nhau 2. Từ mới: 3. Bài khóa: 我换人民币 4. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về hệ thống ngữ âm trong tiếng Hán; hướng dẫn cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài; hướng dẫn cách giao tiếp chủ đề đi ngân hàng đổi tiền trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề đi ngân hàng đổi tiền.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 10, chuẩn bị bài 11, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề đi ngân hàng đổi tiền; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề đi ngân hàng đổi tiền, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	--	--	--	---

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 11: 他住在哪儿？</p> <p>1. Từ mới:</p> <p>2. Ngữ pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thứ tự thành phần câu trong câu tiếng Hán. - Câu vị ngữ động từ. - Cách đọc các loại số <p>3. Bài khóa: 他住在哪儿？</p> <p>4. Bài tập</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài; hướng dẫn cách giao tiếp chủ đề hỏi thăm địa chỉ và số điện thoại trong tiếng Trung Quốc; - Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu, - Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề hỏi thăm địa chỉ và số điện thoại. - PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 11, chuẩn bị bài 12, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google, youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,... - Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề hỏi thăm địa chỉ và số điện thoại; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao. 	<ul style="list-style-type: none"> - SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề hỏi thăm địa chỉ và số điện thoại; giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.
-----------------------	---	--	---	--

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 12: 你身体好吗</p> <p>Kiểm tra giữa kì</p> <p>1. Từ mới</p> <p>2. Bài khóa: 你身体好吗</p> <p>3. Bài tập</p> <p>Kiểm tra giữa kì</p> <p>SV làm Bài kiểm tra giữa kì viết trắc nghiệm tự luận kết hợp 60 phút</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài; hướng dẫn cách giao tiếp chủ đề hỏi thăm sức khỏe và hội thoại mua đồ trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề hỏi thăm sức khỏe và hội thoại mua đồ.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 12, chuẩn bị bài 13, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề hỏi thăm sức khỏe và hội thoại mua đồ; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p> <p>- KTGK: Bài kiểm tra viết trắc nghiệm tự luận kết hợp 60 phút. Nội dung liên quan toàn bộ kiến thức tiếng Trung Quốc được học đến thời điểm kiểm tra</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề hỏi thăm sức khỏe và hội thoại mua đồ, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	---	--	--	---

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 13: 我们都是留学生</p> <p>1. Ngữ âm: - Trọng âm của câu - Ngữ điệu</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Ngữ pháp: - Hỏi như thế nào? - Trạng ngữ - Phó từ—也 và—都 làm trạng ngữ</p> <p>4. Bài khóa: 我们都是留学生</p> <p>5. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về ngữ âm, cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài, giải thích các hiện tượng ngữ pháp trong bài học; hướng dẫn cách giao tiếp chủ đề giao tiếp giới thiệu về tên tuổi, nghề nghiệp, quốc tịch thoại trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề giao tiếp giới thiệu về tên tuổi, nghề nghiệp, quốc tịch.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 13, chuẩn bị bài 14, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề giao tiếp giới thiệu về tên tuổi, nghề nghiệp, quốc tịch; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề giao tiếp giới thiệu về tên tuổi, nghề nghiệp, quốc tịch, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có liên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	--	--	---	--

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 14: 你在哪儿学习？</p> <p>1. Ngữ âm: - Trọng âm của câu - Ngữ điệu</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Ngữ pháp: - Hỏi như thế nào? (1): Đại từ nghi vấn - Định ngữ và trợ từ kết cấu 的 - Giới từ 在 và 给</p> <p>4. Bài khóa: 你在哪儿学习？</p> <p>5. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về ngữ âm, cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài, giải thích các hiện tượng ngữ pháp trong bài học; hướng dẫn cách giao tiếp chủ đề giao tiếp giới thiệu thầy cô và bạn bè trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề giao tiếp giới thiệu thầy cô và bạn bè.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 14, chuẩn bị bài 15, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google, youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề giao tiếp giới thiệu thầy cô và bạn bè; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề giao tiếp giới thiệu thầy cô và bạn bè; giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	--	---	---	--

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 15: 这个箱子很重</p> <p>1. Ngữ âm: - Trọng âm - Ngữ điệu câu hỏi chính phủn</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Ngữ pháp: - Câu vị ngữ hình dung từ - Câu hỏi chính phủn - Từ tổ chữ 一的</p> <p>4. Bài khóa: 这个箱子很重5</p> <p>.Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về ngữ âm, cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài, giải thích các hiện tượng ngữ pháp trong bài học; hướng dẫn cách giao tiếp chủ đề giao tiếp hàng ngày, khai báo hải quan trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề giao tiếp hàng ngày, khai báo hải quan.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 15, chuẩn bị bài 16, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề giao tiếp hàng ngày, khai báo hải quan; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề giao tiếp hàng ngày, khai báo hải quan, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	--	--	---	--

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 16: 你的车是新的还是旧的??</p> <p>1. Ngữ âm: - Ngữ điệu trong câu hỏi lựa chọn - Ngữ điệu trong câu tỉnh lược</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Ngữ pháp: - Câu vị ngữ chủ vị - Hỏi như thế nào? - Câu hỏi lựa chọn (.....还是...?) - Hỏi như thế nào? - Câu hỏi tỉnh lược (.....呢...?)</p> <p>4. Bài khóa: 你的车是新的还是旧的??</p> <p>5. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về ngữ âm, cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài, giải thích các hiện tượng ngữ pháp trong bài học; hướng dẫn cách giao tiếp chủ đề hội thoại giao tiếp hàng ngày hỏi thăm về màu sắc và xe cộ trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề hội thoại giao tiếp hàng ngày hỏi thăm về màu sắc và xe cộ.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 16, chuẩn bị bài 17, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề hội thoại giao tiếp hàng ngày hỏi thăm về màu sắc và xe cộ; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề hội thoại giao tiếp hàng ngày hỏi thăm về màu sắc và xe cộ, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	---	--	---	--

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 17: 你们公司有多少职员? 1. Ngữ âm: ôn luyện ngữ âm tổng hợp. 2. Từ mới: 3. Ngữ pháp: - Câu chữ 一有 - Cách đọc các con số - Hỏi số lượng 几 và 多少 4. Bài khóa: 你们公司有多少职员? 5. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về ngữ âm, cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài, giải thích các hiện tượng ngữ pháp trong bài học; hướng dẫn cách giao tiếp chủ đề hỏi thăm về gia đình, công ty trong tiếng Trung Quốc; - Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu, - Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề hỏi thăm về gia đình, công ty. - PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 17, chuẩn bị bài 18, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google, youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,... - Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề hỏi thăm về gia đình, công ty thoại; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề hỏi thăm về gia đình, công ty thoại, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	---	--	---	---

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 18: 我的房间</p> <p>2. Ngữ âm: ôn luyện ngữ âm tổng hợp.</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Ngữ pháp: - Câu chữ 一有 2</p> <p>4. Bài khóa: 我的房间5.B ài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về ngữ âm, cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài, giải thích các hiện tượng ngữ pháp trong bài học; hướng dẫn cách giao tiếp chủ đề hội thoại giao tiếp hàng ngày hỏi thăm về căn phòng của bạn trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề hội thoại giao tiếp hàng ngày hỏi thăm về căn phòng của bạn.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 18, chuẩn bị bài 19, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề hội thoại giao tiếp hàng ngày hỏi thăm về căn phòng của bạn; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề hội thoại giao tiếp hàng ngày hỏi thăm về căn phòng của bạn, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	--	--	--	---

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 19: 你常去图书馆吗</p> <p>3. Ngữ âm: Trọng âm câu</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Ngữ pháp: - Từ ngữ chỉ thời gian làm trạng ngữ - So sánh —还是 và —或者 </p> <p>4. Bài khóa: 你常去图书馆吗</p> <p>5. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về ngữ âm, cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài, giải thích các hiện tượng ngữ pháp trong bài học; hướng dẫn cách giao tiếp chủ đề hội thoại hỏi thăm thói quen, hoạt động trong ngày tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề hội thoại hỏi thăm thói quen, hoạt động trong ngày.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 19, chuẩn bị bài 20, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề hội thoại hỏi thăm thói quen, hoạt động trong ngày; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề hội thoại hỏi thăm thói quen, hoạt động trong ngày, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	---	--	---	--

<p>03 tiết</p>	<p>Bài 20: 他在做什么？</p> <p>4. Ngữ âm: ôn luyện ngữ âm tổng hợp.</p> <p>2. Từ mới:</p> <p>3. Ngữ pháp: - Sự tiến hành của động tác - Câu có hai tân ngữ - Hỏi phương thức của hành vi động tác —怎么+ động từ</p> <p>4. Bài khóa: 他在做什么？</p> <p>5. Bài tập</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình: + GV hướng dẫn lý thuyết về ngữ âm, cách đọc, cách viết, ý nghĩa và cách sử dụng các từ mới tiếng Hán được học trong bài, giải thích các hiện tượng ngữ pháp trong bài học; hướng dẫn cách giao tiếp chủ đề hỏi thăm thói quen, hoạt động hàng ngày (bạn đang làm gì trong tiếng Trung Quốc;</p> <p>- Dạy học theo phương pháp hướng dẫn mô phỏng trực quan và sử dụng giáo cụ trực quan, trình chiếu tranh ảnh/video: giáo viên phát âm làm mẫu, dẫn đọc từ mới, bài khóa, viết mẫu,</p> <p>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm, sử dụng thẻ từ vựng - tranh ảnh, đàm thoại, đóng vai, chơi trò chơi. GV Chia lớp làm các nhóm nhỏ, thông qua trò chơi, phân vai đàm thoại, luyện thực hành hội thoại chủ đề hỏi thăm thói quen, hoạt động hàng ngày (bạn đang làm gì.</p> <p>- PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu: GV hướng dẫn sv tự chủ đọc tài liệu, ôn tập bài 20 và toàn bộ kiến thức đã học trong học phần, sử dụng tài liệu học tập [4.1], [4.2] và các tài liệu, video trên baidu, google,youtube, tìm hiểu về chủ đề chào hỏi.</p>	<p>- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và KTĐG việc tự học của SV thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập BT trên lớp, làm bài tập hội thoại nhóm,...</p> <p>- Hình thức KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV: Kiểm tra phát âm; kiểm tra viết từ mới; kiểm tra đặt câu; kiểm tra đọc và dịch bài khóa; kiểm tra hội thoại theo chủ đề hỏi thăm thói quen, hoạt động hàng ngày (bạn đang làm gì; kiểm tra bài tập trong giáo trình và bài tập giáo viên giao.</p>	<p>- SV có thể vận dụng các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong bài để đặt câu, lập hội thoại theo chủ đề hỏi thăm thói quen, hoạt động hàng ngày (bạn đang làm gì, giải quyết các bài tập trong sách và các dạng bài tập bổ trợ có tiên quan, có thể vận dụng sử dụng thành ngữ tiếng TQ đã học trong giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc.</p>
-----------------------	---	--	---	--

7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra										
			a1	a2	b1	b2	b3	b4	c1	c2	c3	c4	
Quá trình	ĐG1. Trắc nghiệm +Tự luận	25%	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
	ĐG2. Trắc nghiệm +Tự luận	25%	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài thi kết thúc học phần	50%	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
<i>Tổng cộng:</i>		100%											

8. Hoạt động đánh giá

8.1. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: a1, a2 Tỷ lệ: 25% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: kiểm tra trắc nghiệm+ tự luận
- Mô tả bài đánh giá 1 tập trung kiểm tra kiến thức ngữ âm và chữ Hán của sinh viên thông qua kỹ năng nghe, đọc, viết từ bài 1 đến 10 bằng hình thức trắc nghiệm và tự luận ở cấp độ HSK4:

8.2. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a1, a2 Tỷ lệ 25% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: kiểm tra trắc nghiệm+ tự luận
- Mô tả bài đánh giá: bài đánh giá 2 kiểm tra phát âm, khả năng sử dụng từ ngữ, cấu trúc câu đã học từ bài 11 đến bài 20

8.3. Hoạt động đánh giá 3 – tỷ lệ chiếm 50% điểm học phần

Hình thức: Bài thi cuối kì kết thúc học phần

- Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm + tự luận + Vấn đáp
- Mục đích:
 - o Đánh giá năng lực ghi nhớ từ vựng và cấu trúc ngữ pháp cơ bản của người học
 - o Đánh giá khả năng vận dụng từ vựng và ngữ pháp trong giao tiếp ở cấp độ HSK1
 - o Đánh giá khả năng làm việc độc lập
 - o Đánh giá khả năng làm việc nhóm.

Thi vấn đáp gồm 2 phần:

Phần 1: trả lời 5 câu hỏi của giao viên về 1 trong các chủ đề đã học

Phần 2: Người học sẽ bốc thăm và nói trong vòng 2 phút về chủ đề đã học

Phần thi viết: TN + TL

- Bài thi gồm 2 phần trắc nghiệm + Tự luận kiểm tra kiến thức từ vựng +ngữ pháp và các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết

Chuẩn đầu ra: a1;a2;b1;b2; b3; b4; c1; c2; c3; c4

8.3. Ma trận đánh giá

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a1: Có kiến thức, hiểu biết cơ bản về ngôn ngữ, văn hóa Trung Quốc để làm nền tảng cơ bản cho việc nghiên cứu; giải quyết các tình huống giao tiếp và có thể làm việc ở các vị trí khác nhau như biên - phiên dịch viên, hướng dẫn viên du lịch, nhân viên, nghiên cứu viên v.v.; hoặc tham gia học tập ở bậc	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
cao hơn.					
a2: Sử dụng thành thạo cả bốn kỹ năng nghe – nói – đọc – viết tiếng Trung Quốc tương đương trình độ HSK cấp 1	Sử dụng tốt	Sử dụng khá tốt	Sử dụng ở mức trung bình	Sử dụng ở mức hạn chế	Sử dụng rất hạn chế
b1: Có các kỹ năng mềm cơ bản như: kỹ năng giao tiếp, ứng xử, tranh luận, thuyết trình, hợp tác, làm việc nhóm.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
b2: Có kỹ năng giải quyết vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo, có khả năng lập luận, tư duy khoa học, làm việc độc lập.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
b3: Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu để có thể tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức của bản thân, hoàn thành được yêu cầu của học phần cũng như tiếp tục học những học phần tiếp theo và học tập suốt đời.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
b4: Có năng lực sử dụng công nghệ thông tin ở mức độ cơ bản.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
c1: Có tinh thần làm việc chủ động, khả năng tự lập trong cuộc sống, khả năng tư duy độc lập, sống có trách nhiệm với cộng đồng, với môi trường.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
c2: Có tinh thần hợp tác, khả năng làm việc đội nhóm; thích ứng với các môi trường làm việc khác nhau, môi trường làm việc có nhiều nền văn hóa.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
c3: Có ý thức học tập và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
c4: Tôn trọng thầy cô và bạn bè. Biết ứng xử, giao tiếp một cách văn hoá. Thái độ làm việc nghiêm túc, chuyên nghiệp, biết quản lý, sắp xếp thời gian để hoàn thành công việc đúng hạn, chịu được áp lực công việc và đảm bảo chất lượng công việc..	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế

8.5 Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Kết quả học tập chung của học phần được đánh giá theo công thức sau:

$$\Sigma = \frac{\text{ĐG1} \times 25 + \text{ĐG2} \times 25 + \text{ĐG3} \times 50}{100}$$

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,...):

Phòng học với diện tích phù hợp, yên tĩnh, được trang bị đầy đủ thiết bị như:

+ bàn ghế, phấn bảng, đèn, quạt, điều hòa

+ projector

+ Loa, Đài cassette

+ Lớp học không quá 35 sinh viên

- Yêu cầu đối với sinh viên:

+ Dự lớp : tối thiểu 70% thời lượng môn học.

+ Bài tập : Sinh viên phải hoàn thành toàn bộ bài tập theo yêu cầu của giảng viên.

+ Có đầy đủ giáo trình và tài liệu học tập (băng, đĩa).

+ Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của môn học được ghi trong đề cương môn học

+ Tham dự đầy đủ các buổi học, tích cực tham gia xây dựng bài

+ Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ

+ Chuẩn bị bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn trong đề cương môn học

+ Làm bài tập đầy đủ trước khi đến lớp

+ Tham gia nhiệt tình các hoạt động trong lớp học

+ Có đầy đủ giáo trình, tài liệu, dụng cụ học

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Chú ý an toàn lớp học. An toàn PCCC và cứu hộ cứu nạn. Chống bạo lực học đường.

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng năm 2023
Người biên soạn

TS. Trần Thị Ngọc Liên

Tổ tiếng Trung